# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: /2015/HĐMB/ SĐ5- …..

***V/v: Mua bán thép phục vụ thi công tại dự án thủy điện Nậm Ngiệp 1 – Nước CHDCND Lào***

**Căn cứ:**

* *Luật dân sự số: 33/2005/QH 11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ hợp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*
* *Luật thương mại số: 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ hợp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*
* *Nhu cầu và khả năng thực hiện của hai bên;*

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2015, tại trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 5, chúng tôi gồm:

**I. BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5**

- Địa chỉ : Tầng 5, tháp B, tòa nhà HH4 khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Điện thoại : 0422255586 Fax: 04 22255558

- Tài khoản số : 12010 000 225 436 tại Ngân hàng BIDV-Chi nhánh Sở giao dịch 1 Hà Nội

- Mã số thuế : 0100886857

- Người đại diện : Ông **Trần Văn Huyên** Chức vụ: **Tổng giám đốc**

**II. BÊN BÁN (BÊN B):**

- Địa chỉ :

- Điện thoại : Fax:

- Tài khoản số :

- Mã số thuế :

- Người đại diện : Chức vụ: Giám đốc

Sau khi bàn bạc, hai Bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1:NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

 Bên Mua đồng ý mua và Bên Bán đồng ý bán thép các loại (do nhà máy thép... sản xuất) và lưới bê tông, thép buộc phục vụ thi công tại công trình Thủy điện Nậm Ngiệp 1 thuộc địa phận huyện Bolikhan, tỉnh Bolikhamxay, Nước CHDCND Lào với tên gọi, số lượng, đơn giá và giá trị Hợp đồng cụ thể như sau:

| **Stt** | **Tên gọi - quy cách** | **ĐVT** |  **Số lượng**  |  **Đơn giá (VNĐ)**  |  **Thành tiền (VNĐ)**  | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Lưới Bê tông | Cuộn | 20,0 |  |  |  |
| 2 | Thép tấm dày 1.2mm | m2 | 100,0 |  |  |  |
| 3 | Thép D14 CB240-T (L=6m) | Kg | 16.001,0 |  |  | 2.204 cây |
| 4 | Thép D16 CB240-T (L=6m) | Kg | 6503,0 |  |  | 686 cây |
| 5 | Thép L50x50x4 (L=6m) | Kg | 5.000,0 |  |  | 273 cây |
| 6 | Thép U100x46x4,5 (L=6m) | Kg | 22.729,0 |  |  | 441 cây |
| 7 | Thép tấm dày 3mm | Kg | 21.460,0 |  |  |  |
| 8 | Thép buộc 1 ly | Kg | 5.500,0 |  |  |  |
| **Tổng cộng trước thuế** |  |   |
| ***Thuế VAT 10%*** |  |  |
| **Tổng cộng giá trị Hợp đồng sau thuế** |  |  |

*(Bằng chữ: ………………. đồng).*

* Đơn giá hợp đồng trên là đơn giá cố định, đã bao gồm chi phí bốc hàng lên phương tiện vận chuyển của Bên Mua tại địa điểm giao hàng theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng, các chi phí có liên quan khác đến việc thực hiện và lợi nhuận của Bên B.

**ĐIỀU 2:THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG, PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN**

**2.1. Thời gian giao hàng:** Trong tháng 02/2015.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Tại kho của Bên Bán thuộc khu vực Hà Nội.

**2.3. Phương thức giao nhận:** Giao theo kg.

**ĐIỀU 3: QUY CÁCH CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

* Đúng yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;
* Hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng, nguyên thanh, nguyên cuộn, không cong, vênh, hoen rỉ, có đầy đủ chứng chỉ xuất xứ theo quy định.

**ĐIỀU 4: THANH TOÁN HỢP ĐỒNG:**

**4.1. Thanh toán:**

Bên Mua sẽ thanh toán 100% giá trị Hợp đồng trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hai Bên ký biên bản giao hàng và Bên Mua nhận được hồ sơ thanh toán từ Bên Bán.

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Biên bản giao nhận hàng hóa;

+ Công văn đề nghị thanh toán;

+ Hóa đơn GTGT do Bên bán xuất.

Trường hợp quá hạn thanh toán Bên Mua vẫn chưa thanh toán Hợp đồng cho Bên Bán thì Bên Mua phải chịu phạt chậm thanh toán với mức phạt bằng 150% mức lãi suât cơ bản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tính trên số tiền chậm thanh toán và thời gian chậm thanh toán.

**4.2. Hình thức thanh toán**: Bằng chuyển khoản.

**4.3. Đồng tiền thanh toán**: Việt Nam đồng.

**ĐIỀU 5:QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên Mua.**

* Cử cán bộ chuyên trách, kiểm tra số lượng, chất lượng và ký xác nhận biên bản bàn giao hàng hoá với Bên Bán;
* Bố trí nhân lực, thiết bị tiếp nhận hàng hóa tại địa điểm giao hàng;
* Từ chối nhận hàng nếu hàng hoá do Bên Bán cung cấp không đảm bảo về chất lượng, chủng loại như đã quy định trong Hợp đồng.
* Thanh toán cho Bên Bán theo đúng cam kết của Hợp đồng.
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

**5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên Bán.**

* Giao hàng cho Bên Mua theo đúng quy cách, chất lượng, đúng thời gian và địa điểm như trong Hợp đồng;
* Có trách nhiệm bốc xếp hàng lên phương tiện vận chuyển của Bên Mua trong vòng 01 giờ kể từ khi phương tiện vận chuyển của Bên Mua đến nhận hàng;
* Cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận chất lượng, xuất xứ của lô hàng khi giao hàng cho Bên Mua;
* Trong trường hợp Bên Bán giao hàng không đảm bảo về chất lượng thì phải chịu mọi phí tổn liên quan đến việc đổi trả lại hàng hóa theo đúng chất lượng đã cam kết trong Hợp đồng;
* Ký kết biên bản bàn giao hàng hóa với Bên Mua khi giao hàng;
* Xuất hóa đơn chứng từ hợp lệ của lô hàng cho Bên Mua;
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

**ĐIỀU 6: PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

* Vi phạm thời hạn giao hàng: Trường hợp Bên Bán vi phạm về thời hạn giao hàng thì Bên Bán phải chịu phạt với mức phạt 1% giá trị Hợp đồng cho mỗi ngày chậm giao hàng.
* Vi phạm chất lượng: Nếu Bên Mua phát hiện hàng hóa không đạt yêu cầu chất lượng như đặc tính kỹ thuật cam kết trong Hợp đồng thi Bên Bán phải thay thế sản phẩm đó bằng kinh phí của mình và chịu các chi phí cho đơn vị kiểm tra chất lượng do Bên Mua chọn khi thấy còn nghi ngờ về chất lượng.
* Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm ghi trong hợp đồng này dẫn đến thiệt hại về kinh tế cho bên kia thì phải chịu bồi thường toàn bộ các giá trị thiệt hại đó.

**ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng, không đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng, bên nào vi phạm mà không có sự bàn bạc thống nhất (bằng văn bản) của cả hai bên sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
* Trong quá trình thực hiện hai bên phối hợp thường xuyên để thực hiện hợp đồng, nếu có những khó khăn vướng mắc hai bên phải kịp thời thông báo và bàn bạc giải quyết (lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
* Trong trường hợp phải lập thêm các phụ lục hợp đồng thì các phụ lục này được coi là một phần của hợp đồng.
* Các điều khoản không ghi trong hợp đồng này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản pháp luật về hợp đồng.
* Các vấn đề tranh chấp, nếu hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp thì hai bên thống nhất về khiếu nại đến Toà án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết. Phán quyết của tòa là quyết định cuối cùng bắt buộc các Bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Các chi phí về kiểm tra, giám định và phán xử do bên có lỗi chịu.

**ĐIỀU 8: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, hết hiệu lực và tự động thanh lý sau 15 (mười lăm) ngày kể từ khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ của mình quy định trong hợp đồng (bao gồm cả nghĩa vụ tài chính).

- Hợp đồng này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên muagiữ 03 (ba) bản, Bên bán giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện./.

 **ĐẠI DIỆN BÊN BÁN ĐẠI DIỆN BÊN MUA**